

Số: 131/2024/QĐST-HNGĐ

Cầu Ngang, ngày 30 tháng 7 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 318/2024/TLST/HNGĐ, ngày 05 tháng 7 năm 2024 giữa:

Nguyên đơn: Anh Trần Văn M, sinh năm 1992. Địa chỉ: Thôn B, xã B, huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước.

Bị đơn: Chị Thạch Thị L, sinh năm 1997. Địa chỉ: Ấp N, xã T, huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh.

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 7 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 7 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Trần Văn M và chị Thạch Thị L.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về hôn nhân:* Anh Trần Văn M và chị Thạch Thị L tự nguyện thuận tình ly hôn với nhau.

- *Về nuôi con tên:* Trần Thị Ngọc N, sinh ngày 19/10/2012 (có nguyện vọng sống với mẹ) và Trần Thị Bích N, sinh ngày 15/01/2020. Anh M và chị L tự thỏa thuận về quyền nuôi con như sau:

Chị Thạch Thị L được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng 02 con tên Trần Thị Ngọc N, sinh ngày 19/10/2012 và Trần Thị Bích N, sinh ngày 15/01/2020, khi ly hôn.

Anh Trần Văn M có quyền, nghĩa vụ thăm nom 02 con mà không ai được quyền ngăn cản. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được

cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục 02 con chung.

- *Về cấp dưỡng nuôi con, tại phiên hòa giải, anh M và chị L thỏa thuận như sau:* Anh Trần Văn M tự nguyện cấp dưỡng nuôi 02 con tên Trần Thị Ngọc N, sinh ngày 19/10/2012 và Trần Thị Bích N, sinh ngày 15/01/2020, mức cấp dưỡng 1.500.000 đồng/01 người con/tháng, mức cấp dưỡng 02 người con là 3.000.000 đồng/tháng và cấp dưỡng cho đến khi 02 con tròn 18 tuổi.

- *Về tài sản chung vợ chồng:* Tòa án đã giải thích Điều 59 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 nhưng anh M và chị L không tranh chấp, không khởi kiện nên không xem xét giải quyết.

- *Về số nợ phải thu, phải trả:* Tại phiên hòa giải do anh M và chị L không tranh chấp, không khởi kiện nên không xem xét giải quyết.

- *Về án phí hôn nhân sơ thẩm:* Anh Trần Văn M tự nguyện nộp 150.000 đồng nhưng được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí mà anh M đã nộp theo biên lai thu tiền số 0004210, ngày 05/7/2024 do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cầu Ngang thu. Hoàn trả cho anh Trần Văn M 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí.

- *Về án phí cấp dưỡng:* Anh Trần Văn M tự nguyện nộp 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 02 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Các đương sự;
- UBND xã T, huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh.
- Lưu hồ sơ vụ án;

THẨM PHÁN

Lý Thanh Lâm